

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 335 /QĐ-UBND ngày 11 /02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ MỚI BAN HÀNH (02 TTHC)

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết theo quy định	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
01	Đăng ký giám sát việc giám hộ	03 ngày làm việc, trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết được kéo dài nhưng không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn.	- 8.000 đồng sự kiện hộ tịch đã đăng ký. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến; - 8.000 đồng/bản sao Trích lục; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Bộ luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết theo quy định	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết theo quy định	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch và Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết theo quy định	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí đối với việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.
02	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ	03 ngày làm việc, trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết được kéo dài nhưng không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ	- 8.000 đồng/sự kiện hộ tịch đã đăng ký. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến; - 8.000 đồng/bản sao Trích lục; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia	- Bộ luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết theo quy định	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				httpS://dichvucong.langson.gov.vn .	đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân tỉnh.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (40 TTHC)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH LẠNG SƠN (02 TTHC)

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
01	2.000635.000.00.00.H37	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.		- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn.	8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ

ⁱ Phần chữ in nghiêng là VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung.

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								Tài chính. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp.
02	2.002516.000.00.00.H37	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	03 ngày làm việc. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc	02 ngày làm việc. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 07 ngày làm việc (theo Quyết định số 802/QĐ-UBND ngày 25/5/2023)	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn .	8.000 đồng/văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
					Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.			09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ TP; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN (17 TTHC)

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
01	2.000528.000.00.00.H37	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.		- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn.	- 75.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của

ⁱⁱ Phần chữ in nghiêng là VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung.

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân tỉnh Lạng Sơn. - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân tỉnh.
02	2.000806.000.00.00.H37	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	15 ngày	10 ngày (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ httpS://dichvucong.langson.gov.vn.	- 1.500.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp. - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
03	1.001766.000.00.00.H37	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn.	- 75.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
04	2.000779.000.00.00.H37	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có	15 ngày	10 ngày (theo Quyết định số	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;	- 1.500.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
		yếu tố nước ngoài		2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện	- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								Hội đồng nhân tỉnh.
05	1.001695.000.00.00.H37	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	15 ngày làm việc	10 ngày làm việc (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Không tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến.	- Khai sinh: 75.000 đồng. - Nhận cha mẹ, con: 1.500.000 đồng.. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
06	1.001669.000.00.00.H37	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cử, 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên	03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cử; 02 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên. (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính	- 1.500.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người	- Bộ luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
				20/12/2020)		công ích.	khuyết tật.	- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
07	2.000756.000.00.00.H37	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	02 ngày làm việc		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính	- 75.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người	- Bộ luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
						công ích.	khuyết tật.	- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
08	2.000748.000.00.00.H37	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	- Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay	Đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc: 02 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh: 04 ngày làm việc (theo Quyết	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua	- 28.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
			thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. - 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hồ tịch, xác định lại dân tộc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài không quá 06 ngày làm việc.	định số 953/QĐ-UBND ngày 11/5/2021)		dịch vụ bưu chính công ích.	nghèo; người khuyết tật.	104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân tỉnh.
09	2.002189.000.00.00.H37	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	12 ngày	07 ngày (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 75.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
10	2.000554.000.00.00.H37	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	12 ngày	07 ngày (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 75.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								- Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
11	2.000547.000.00.00.H37	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ;	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 75.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số</i>

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
		nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc.					07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
12	2.000522.000.00.00.H37	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	03 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh: 17 ngày (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langs.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 75.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								<i>phủ;</i> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
13	1.000893.000.00.00.H37	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	03 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 17 ngày (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 75.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số</i>

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
14	2.000513.000.00.00.H37	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	03 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 17 ngày (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính	- 1.500.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định; - Nghị định số

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
						công ích.	nghèo; người khuyết tật.	104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
15	2.000497.000.00.00.H37.	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc; trường hợp phải tiến hành xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc.	03 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh: 07 ngày làm việc. (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 75.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
							khuyết tật.	Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
16	2.000635 000.00.00 .H37	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langs.gov.vn/; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số</i>

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp;
17	2.002516.000.00.00.H37	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	03 ngày làm việc. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc	02 ngày làm việc. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 07 ngày làm việc (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	8.000 đồng/văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ</i> ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ (21 TTHC)

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
01	1.00119 3.000.00 .00.H37.	Đăng ký khai sinh	Ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực	- 8.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;

ⁱⁱⁱ Phần chữ in nghiêng là VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung.

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
			không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.		xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	tuyển tại địa chỉ https://dichvucong.lanpson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
02	1.00089 4.000.00. 00.H37.	Đăng ký kết hôn	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	Miễn lệ phí	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
			quyết không quá 05 ngày làm việc.					Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp;</i> - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
03	1.00102 2.000.00 .00.H37	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	02 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 05 ngày làm việc <i>(theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày</i>	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện:	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.lan	- 15.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
				20/12/2020)	UBND cấp xã.	gson.gov.vn/; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
04	1.00065 6.000.00 .00.H37	Đăng ký khai tử	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.la-ngson.gov.vn ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 8.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
05	1.00011 0.000.00 .00.H37	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện:	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.lan	- 8.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
			quả trong ngày làm việc tiếp theo.		UBND cấp xã.	gson.gov.vn/ - Tiếp nhận HS và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
06	1.00009 4.000.00 .00.H37	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	03 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 08 ngày làm việc.	02 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 05 ngày làm việc (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.lan.gov.vn/ ; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	Miễn lệ phí	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp;</i> - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
07	1.00008 0.000.00 .00.H37	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	07 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 12 ngày làm việc.	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 08 ngày làm việc <i>(theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)</i>	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.lan.gov.vn/ ; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 15.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với người thuộc hộ nghèo; người	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
							khuyết tật.	trường mạng; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
08	1.00482 7.000.00 .00.H37	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.lanpson.gov.vn/; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 8.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
09	1.00483 7.000.00 .00.H37	Đăng ký giám hộ	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện:	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.lan	Miễn lệ phí	- Bộ luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
					UBND cấp xã.	gson.gov.vn/ - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.		104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
10	1.00484 5.000.00. 00.H37	Đăng ký chấm dứt giám hộ	02 ngày làm việc		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.lanngson.gov.vn/; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	Miễn lệ phí	- Bộ luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
11	1.00485 9.000.00 .00.H37	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	- 03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc. - Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch,	02 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh: 04 ngày làm việc (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.lan-gson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 15.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
			trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.					Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
12	1.00487 3.000.00. 00.H37	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	03 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải	02 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh 16 ngày <i>(theo Quyết</i>	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ	- 15.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
			quyết không quá 23 ngày	định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.lanpson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	tuyển. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
13	1.00488 4.000.00 .00.H37	Đăng ký lại khai sinh	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	03 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 17 ngày (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.lan.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 8.000đ; Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp;</i> - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
14	1.00477 2.000.00 .00.H37	Đăng ký khai sinh cho người	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có	03 ngày làm việc. Trường hợp phải có	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;	- 8.000đ. Giảm 50% khi thực	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
		đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	văn bản xác minh: 17 ngày (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.lanpson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ</i> ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
15	1.00474 6.000.00 .00.H37	Đăng ký kết hôn	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	03 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 17 ngày (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 30.000đ. Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
16	1.00546	Đăng ký	05 ngày làm	03 ngày làm	- Cơ quan tiếp	- Tiếp nhận hồ	- 8.000đ.	- Luật Hộ tịch năm 2014;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
	1.000.00 .00.H37	lại khai tử	việc; trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc	việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 07 ngày làm việc (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.lanpson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
17	2.00063 5.000.00. 00.H37	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.lanpson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
								BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp.
18	1.00068 9.000.00 .00.H37	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	02 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh: 05 ngày làm việc. (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Một cửa cấp xã. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tuyến.	- Khai sinh: 8.000 đồng (bao gồm: đăng ký khai sinh không đúng hạn, đăng ký lại khai sinh, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân)	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
							- Nhận cha, mẹ, con: 15.000đồng . Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
19	1.00358 3.000.00 .00.H37	Đăng ký khai sinh lưu động	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc (theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại nhà riêng hoặc tại địa điểm tổ	- 8.000 đồng (bao gồm: đăng ký khai sinh không đúng hạn,	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
				20/12/2020)	- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã	chức đăng ký lưu động. - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Không thực hiện tại Bộ phận Một cửa.	đăng ký lại khai sinh, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân). Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ</i> ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
20	1.00059 3.000.00 .00.H37	Đăng ký kết hôn lưu động	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc (theo Quyết định số 2661/QĐ-	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Tại địa điểm tổ chức đăng	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại nhà riêng hoặc tại	Miễn lệ phí	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
				UBND ngày 20/12/2020)	ký lưu động - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã	địa điểm tổ chức đăng ký lưu động; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Không thực hiện tại Bộ phận Một cửa.		CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
21	1.00041 9.000.00 .00.H37	Đăng ký khai tử lưu động	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Một cửa cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại nhà riêng hoặc tại	- 8.000 đồng (bao gồm: <i>đăng ký khai tử không</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ - Nghị định số 104/2022/NĐ-

Số TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ⁱⁱⁱ
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
				20/12/2020)	- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	địa điểm tổ chức đăng ký lưu động. - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	<i>đúng hạn, đăng ký lại khai tử</i>). Giảm 50% khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ</i> ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; - Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.